

Số: 19/QĐ - THPTKSA

Kim Sơn, ngày 27 tháng 08 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
Ban hành Phân công lao động năm học 2025 - 2026

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG THPT KIM SƠN A

Căn cứ Thông tư số 05/2025/TT-BGDĐT ngày 07/03/2025 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT về Quy định chế độ làm việc đối với giáo viên phổ thông, dự bị đại học; Thông tư số 08/2016/TT-BGDĐT ngày 28/3/2016 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT quy định chế độ giảm định mức giờ dạy cho giáo viên, giảng viên làm công tác công đoàn không chuyên trách trong các cơ sở giáo dục công lập thuộc hệ thống giáo dục quốc dân; Thông tư số 16/2017/TT-BGDĐT ngày 12/7/2017 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT hướng dẫn danh mục khung vị trí việc làm và định mức số lượng người làm việc trong cơ sở giáo dục phổ thông công lập; Quyết định số 13/2013/QĐ-TTg ngày 06/02/2013 của Thủ tướng Chính phủ về chế độ, chính sách đối với cán bộ Đoàn TNCS HCM, Hội sinh viên Việt Nam, Hội Liên hiệp Thanh niên Việt Nam trong các cơ sở giáo dục và cơ sở dạy nghề.

Căn cứ Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc Ban hành Chương trình giáo dục phổ thông, Chương trình tổng thể và Chương trình môn học/hoạt động giáo dục; Thông tư số 13/2022/TT-BGDĐT ngày 03/08/2022 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc sửa đổi, bổ sung một số nội dung trong Chương trình giáo dục phổ thông ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Thông tư 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/9/2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc Ban hành điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học;

Căn cứ Công văn số 4567/BGDĐT-GDPT ngày 05/08/2025 của Bộ GD&ĐT về việc hướng dẫn tổ chức dạy học 2 buổi/ngày đối với giáo dục phổ thông năm học 2025 – 2026; Công văn số 541/SGDĐT-GDTrH ngày 20/08/2025 của Sở GD&ĐT Ninh Bình về việc hướng dẫn tổ chức dạy học 2 buổi/ngày đối với giáo dục phổ thông năm học 2025 – 2026;

Thực hiện Quyết định số 426/QĐ-UBND ngày 18/8/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh Ninh Bình về việc Ban hành Kế hoạch thời gian năm học 2025 – 2026 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên tỉnh Ninh Bình;

Thực hiện Kế hoạch số 18/KH - THPTKSA ngày 27/08/2025 của trường THPT Kim Sơn A về việc tổ chức thực hiện Kế hoạch giáo dục nhà trường năm học 2025 – 2026;

Theo đề nghị của Phó hiệu trưởng phụ trách chuyên môn.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này:

- Phân công nhiệm vụ giảng dạy, kiêm nhiệm năm học 2025 – 2026 (có văn bản đính kèm);

- Danh sách phân công nhóm giáo viên giảng dạy nội dung Giáo dục địa phương; Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp; Giáo dục thể chất khối 12 và Phân công giáo viên chịu trách nhiệm vào điểm sổ theo dõi, đánh giá học sinh, vào điểm phần mềm quản lý điểm, vào điểm học bạ các nội dung Giáo dục địa phương; Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp; Giáo dục thể chất khối 12 năm học 2025-2026 (có văn bản đính kèm);

- Danh mục giảm định mức tiết dạy và quy đổi các hoạt động chuyên môn ra tiết dạy (có văn bản đính kèm);

- Danh mục giảm định mức tiết dạy cho nhiệm vụ đặc thù gắn với thực tế triển khai KHGD và các hoạt động khác trong nhà trường (có văn bản đính kèm).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Phó hiệu trưởng, Tổ trưởng/nhóm trưởng chuyên môn, Tổ trưởng tổ Văn phòng và các đồng chí cán bộ, giáo viên, nhân viên chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Ban giám hiệu (để chỉ đạo);
- Các tổ chuyên môn (để thực hiện);
- Tổ văn phòng (để thực hiện);
- Lưu: VT, HSCM.

HIỆU TRƯỞNG



Nguyễn Thế Vinh

DANH SÁCH
PHÂN CÔNG GIÁO VIÊN THAM GIA GIẢNG DẠY, ĐÁNH GIÁ HỌC SINH
CÁC NỘI DUNG GIÁO DỤC ĐỊA PHƯƠNG, HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM,
HƯỚNG NGHIỆP VÀ GIÁO DỤC THỂ CHẤT, LỚP 12

Năm học 2025 – 2026

(Ban hành kèm theo Quyết định số 19/QĐ – THPTKSA ngày 27/08/2025 của trường THPT Kim Sơn A)

TT	Nhóm chuyên môn/ Họ và tên giáo viên	Phân công nhiệm vụ
1	Trần Cao Khánh	Giảng dạy nội dung Bóng chuyền cơ bản 1,2,3(BCCB1, BCCB2) Khối 12 và chịu trách nhiệm cập nhật đánh giá, nhận xét học sinh môn GDTC lớp 12A1, 12A2, 12A3 vào phần mềm quản lý điểm SMAS; vào học bạ giấy.
2	Vũ Thị Hoài Thu	Giảng dạy nội dung Bóng rổ cơ bản 3 (BRCB3) Khối 12 và chịu trách nhiệm cập nhật đánh giá, nhận xét học sinh môn GDTC lớp 12B9, 12A8, 12A9 vào phần mềm quản lý điểm SMAS; vào học bạ giấy.
3	Cao Thị Lụa	Giảng dạy nội dung Bóng rổ cơ bản 1,2 (BRCB1, BRCB2) Khối 12 và chịu trách nhiệm cập nhật đánh giá, nhận xét học sinh môn GDTC lớp 12A6, 12A7 vào phần mềm quản lý điểm SMAS; vào học bạ giấy.
4	Đoàn Thị Thu Thủy	Giảng dạy nội dung Cầu lông cơ bản 3 (CLCB3) Khối 12 và chịu trách nhiệm cập nhật đánh giá, nhận xét học sinh môn GDTC lớp 12A10, 12A11 vào phần mềm quản lý điểm SMAS; vào học bạ giấy.
5	Nguyễn Văn Khá	Giảng dạy nội dung Cầu lông cơ bản 1,2 (CLCB1, CLCB2) Khối 12 và chịu trách nhiệm cập nhật đánh giá, nhận xét học sinh môn GDTC lớp 12A4, 12A5 vào phần mềm quản lý điểm SMAS; vào học bạ giấy.
6	Nhóm Địa lí	- Giảng dạy nội dung Giáo dục địa phương Khối 10 với Chủ đề “Các nguồn lực phát triển kinh tế Ninh Bình” thời lượng 5 tiết. Tổ chức kiểm tra, đánh giá và lấy kết quả nhận xét đánh giá ở cơ sở điểm ĐDG_{TX1} (của Học kì I) và ĐDG_{GK1} (của Học kì I) khối 10. - Giảng dạy nội dung Giáo dục địa phương lớp 11 với Chủ đề “Phát triển kinh tế tỉnh Ninh Bình” thời lượng 5 tiết. Tổ chức kiểm tra, đánh giá và lấy kết quả nhận xét đánh giá ở cơ sở điểm ĐDG_{GK2} (của Học kì II) Khối 11. - Giảng dạy nội dung Giáo dục địa phương lớp 12 với Chủ đề “Du lịch tỉnh Ninh Bình” thời lượng 5 tiết. Tổ chức kiểm tra, đánh giá và lấy kết quả nhận xét đánh giá ở cơ sở điểm ĐDG_{TX2} (của Học kì I) khối 12. - Chịu trách nhiệm cập nhật điểm và nhận xét theo các cơ sở nêu trên vào phần mềm SMAS. Duyệt kết quả đánh giá hoạt động Giáo dục địa phương khối 11

TT	Nhóm chuyên môn/ Họ và tên giáo viên	Phân công nhiệm vụ
		với lãnh đạo và vào nhận xét đánh giá, phê học bạ điện tử hoạt động Giáo dục địa phương khối 11 Học kì II và Cả năm.
7	Nhóm Lịch sử	- Giảng dạy nội dung Giáo dục địa phương 10 với Chủ đề “Di tích lịch sử - văn hóa Ninh Bình” thời lượng 8 tiết. Tổ chức kiểm tra, đánh giá và lấy kết quả nhận xét đánh giá ở cơ sở điểm ĐDG_{TX1} (của Học kì II) khối 10. - Giảng dạy nội dung Giáo dục địa phương lớp 11 với Chủ đề “Danh nhân Ninh Bình” thời lượng 8 tiết. Tổ chức kiểm tra, đánh giá và lấy kết quả nhận xét đánh giá ở cơ sở điểm ĐDG_{TX1} (của Học kì I) khối 11; ĐDG_{GK1} (của Học kì II) khối 11. - Giảng dạy nội dung Giáo dục địa phương lớp 12 với Chủ đề “Di sản văn hóa phi vật thể Ninh Bình” thời lượng 8 tiết. Tổ chức kiểm tra, đánh giá và lấy kết quả nhận xét đánh giá ở cơ sở điểm ĐDG_{TX2} (của Học kì II) khối 12; và ĐDG_{CK2} (của Học kì II) Khối 12. - Chịu trách nhiệm cập nhật điểm và nhận xét theo các cơ sở nêu trên vào phần mềm SMAS. Duyệt kết quả đánh giá hoạt động Giáo dục địa phương khối 12 với lãnh đạo và vào nhận xét đánh giá, phê học bạ giấy, học bạ sổ hoạt động Giáo dục địa phương khối 12 Học kì II và Cả năm.
8	Nhóm Ngữ văn	- Giảng dạy nội dung Giáo dục địa phương 10 với Chủ đề “Thơ trung đại Ninh Bình” thời lượng 8 tiết. Tổ chức kiểm tra, đánh giá và lấy kết quả nhận xét đánh giá ở cơ sở điểm ĐDG_{TX2} (của Học kì I) khối 10; ĐDG_{CK1} (của Học kì I) khối 10. - Giảng dạy nội dung Giáo dục địa phương lớp 11 với Chủ đề “Thơ hiện đại tỉnh Ninh Bình” thời lượng 8 tiết. Tổ chức kiểm tra, đánh giá và lấy kết quả nhận xét đánh giá ở cơ sở điểm ĐDG_{TX1} (của Học kì II) khối 11. - Giảng dạy nội dung Giáo dục địa phương lớp 12 với Chủ đề “Truyện và kí hiện đại tỉnh Ninh Bình” thời lượng 8 tiết. Tổ chức kiểm tra, đánh giá và lấy kết quả nhận xét đánh giá ở cơ sở điểm ĐDG_{TX1} (của Học kì II) khối 12; ĐDG_{GK2} (của Học kì II) khối 12. - Chịu trách nhiệm cập nhật điểm và nhận xét theo các cơ sở nêu trên vào phần mềm SMAS. Duyệt kết quả đánh giá hoạt động Giáo dục địa phương khối 10 với lãnh đạo và vào nhận xét đánh giá trong học bạ điện tử hoạt động Giáo dục địa phương khối 10 Học kì I.

TT	Nhóm chuyên môn/ Họ và tên giáo viên	Phân công nhiệm vụ
9	Nhóm GD KT & PL	- Giảng dạy nội dung Giáo dục địa phương 12 với Chủ đề “Vấn đề an sinh xã hội ở tỉnh Ninh Bình” thời lượng 5 tiết. Tổ chức kiểm tra, đánh giá và lấy kết quả nhận xét đánh giá ở cơ sở điểm ĐDG_{TX1} (của Học kì I) khối 12; ĐDG_{GK1} (của Học kì II) khối 12. - Cập nhật kết quả nhận xét, đánh giá vào phần mềm quản lý điểm SMAS.
10	Nhóm Hóa học	- Giảng dạy nội dung Giáo dục địa phương 10 với Chủ đề “Giáo dục bảo vệ môi trường” thời lượng 5 tiết. Tổ chức kiểm tra, đánh giá và lấy kết quả nhận xét đánh giá ở cơ sở điểm ĐDG_{GK2} (của Học kì II) khối 10. - Cập nhật kết quả nhận xét, đánh giá vào phần mềm quản lý điểm SMAS.
11	Nhóm Toán học	- Giảng dạy nội dung Giáo dục địa phương 10 với Chủ đề “Nhu cầu và sự dịch chuyển nghề nghiệp ở Ninh Bình dưới tác động của cuộc CM lần thứ tư” thời lượng 5 tiết. Tổ chức kiểm tra, đánh giá và lấy kết quả nhận xét đánh giá ở cơ sở điểm ĐDG_{TX2} (của Học kì II) khối 10; ĐDG_{CK2} (của Học kì II) khối 10. - Giảng dạy nội dung Giáo dục địa phương lớp 11 với Chủ đề “Xây dựng các sản phẩm văn hóa nhằm phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh Ninh Bình” thời lượng 5 tiết. Tổ chức kiểm tra, đánh giá và lấy kết quả nhận xét đánh giá ở cơ sở điểm ĐDG_{TX2} (của Học kì II) khối 11; ĐDG_{GK2} (của Học kì II) khối 11. - Chịu trách nhiệm cập nhật điểm và nhận xét theo các cơ sở nêu trên vào phần mềm SMAS. Duyệt kết quả đánh giá hoạt động Giáo dục địa phương khối 10 với lãnh đạo và vào nhận xét đánh giá, phê học bạ điện tử hoạt động Giáo dục địa phương khối 10 Học kì II và Cả năm.
12	Nhóm Sinh học và Nhóm CNNN	- Giảng dạy nội dung Giáo dục địa phương 12 với Chủ đề “Nông nghiệp thông minh” thời lượng 5 tiết. Tổ chức kiểm tra, đánh giá và lấy kết quả nhận xét đánh giá ở cơ sở điểm ĐDG_{CK1} (của Học kì I) khối 12. - Chịu trách nhiệm cập nhật điểm và nhận xét theo các cơ sở nêu trên vào phần mềm SMAS. Duyệt kết quả đánh giá hoạt động Giáo dục địa phương khối 12 với lãnh đạo và vào nhận xét đánh giá, phê học bạ giấy hoạt động Giáo dục địa phương khối 12 Học kì I.
13	Nhóm Vật lý	- Chịu trách nhiệm giảng dạy nội dung Giáo dục địa phương 11 với Chủ đề “Khởi nghiệp đổi mới sáng tạo ở tỉnh Ninh Bình” thời lượng 5 tiết. Tổ chức kiểm tra, đánh giá và lấy kết quả nhận xét đánh giá ở cơ sở điểm ĐDG_{TX2} (của Học kì I) khối 11; ĐDG_{CK1} (của Học kì I) khối 11.

TT	Nhóm chuyên môn/ Họ và tên giáo viên	Phân công nhiệm vụ
		- Chịu trách nhiệm cập nhật điểm và nhận xét theo các cơ sở nêu trên vào phần mềm SMAS. Duyệt kết quả đánh giá hoạt động Giáo dục địa phương khối 11 với lãnh đạo và vào nhận xét đánh giá, phê học bạ điện tử hoạt động Giáo dục địa phương khối 11 Học kì I.
14	Nhóm GVCN và GVBM ghép cặp dạy HĐ TN, HN Khối 10, 11, 12.	- Căn cứ vào phân công lao động của nhà trường các thầy, cô giảng dạy ghép nội dung Hoạt động TN, HN trong một lớp khối 10, khối 11, 12 được triển khai như sau: +) Trường hợp 1: Giáo viên chia tỉ lệ bình quân giảng dạy 1 tiết/tuần được tổ chức dạy trước thì giảng dạy các Chủ đề 1,2,3. Tổ chức kiểm tra, đánh giá và lấy kết quả nhận xét đánh giá ở cơ sở điểm ĐĐG_{TX1,2} (của Học kì I) và ĐĐG_{GK1}(của Học kì I). Giáo viên chia tỉ lệ bình quân giảng dạy 2 tiết/tuần được tổ chức dạy sau thì giảng dạy các Chủ đề còn lại. Tổ chức kiểm tra, đánh giá và lấy kết quả nhận xét đánh giá các cơ sở điểm còn lại. Chịu trách nhiệm Duyệt kết quả đánh giá hoạt động TN, HN với lãnh đạo và vào nhận xét đánh giá, phê học bạ (điện tử hoặc giấy) hoạt động TN, HN. +) Trường hợp 2: Giáo viên chia tỉ lệ bình quân giảng dạy 2 tiết/tuần được tổ chức dạy trước thì giảng dạy các Chủ đề 1,2,3, 4, 5, 6. Tổ chức kiểm tra, đánh giá và lấy kết quả nhận xét đánh giá ở cơ sở điểm ĐĐG_{TX1,2} (của Học kì I); ĐĐG_{GK1,CK1} (của Học kì I) ĐĐG_{TX1} (của Học kì II). Chịu trách nhiệm Duyệt kết quả đánh giá hoạt động TN, HN với lãnh đạo và vào điểm học bạ (điện tử hoặc giấy) hoạt động TN, HN ở Học kì I. Giáo viên chia tỉ lệ bình quân giảng dạy 1 tiết/tuần được tổ chức dạy sau thì giảng dạy các Chủ đề còn lại. Tổ chức kiểm tra, đánh giá và lấy kết quả nhận xét đánh giá các cơ sở điểm còn lại. Chịu trách nhiệm Duyệt kết quả đánh giá hoạt động TN, HN với lãnh đạo và vào nhận xét đánh giá, phê học bạ (điện tử hoặc giấy) hoạt động TN, HN ở HKII và Cả năm.

(Danh sách này gồm: 14 giáo viên/nhóm giáo viên)

DANH MỤC
GIẢM ĐỊNH MỨC TIẾT DẠY VÀ QUY ĐỔI CÁC HOẠT ĐỘNG CHUYÊN MÔN
RA TIẾT DẠY NĂM HỌC 2025 - 2026

(Ban hành kèm theo Quyết định số 19/QĐ – THPTKSA ngày 27/08/2025 của trường THPT Kim Sơn A.

Trích Thông tư 05/2025/TT-BGDĐT ngày 07/03/2025 có hiệu lực từ ngày 22/04/2025)

TT	Danh mục công việc	Số tiết giảm so với định mức/tuần	Ghi chú
I. Giảm định mức tiết dạy đối với giáo viên kiêm nhiệm các công việc chuyên môn:			
1	Giáo viên chủ nhiệm lớp	4	33 người
2	Tổ trưởng chuyên môn	3	5 người
3	Tổ phó chuyên môn	1	9 người
4	Phụ trách phòng học bộ môn (trừ phòng Tin học)	3	
II. Giảm định mức tiết dạy đối với giáo viên kiêm nhiệm công tác Đảng, đoàn thể và các tổ chức khác:			
1	Bí thư Đoàn TNCS HCM	85%	
2	Phó bí thư Đoàn TNCS HCM	50%	
3	Thư kí Hội đồng trường	2	
III. Giảm định mức tiết dạy đối với giáo viên kiêm nhiệm một số vị trí việc làm khác:			
1	Công tác tư vấn học sinh	3	2 người
2	Công tác CNTT (Phụ trách cả phòng Tin học)	3	3 người
IV. Giảm định mức tiết dạy đối với các đối tượng khác:			
1	Giáo viên tập sự	2	
2	Giáo viên nữ nuôi con dưới 12 tháng tuổi	3	
3	Giáo viên trong thời gian đi khám bệnh, chữa bệnh (không vượt quá thời gian quy định) được Hiệu trưởng nhà trường đồng ý và có xác nhận của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh có thẩm quyền thì không phải dạy bù đối với các tiết được phân công theo kế hoạch và số tiết dạy này được tính vào tiết định mức tiết dạy của giáo viên		
V. Quy đổi các hoạt động chuyên môn khác ra tiết dạy:			
1. Quy đổi 01 tiết dạy trực tiếp (hoặc trực tuyến) bằng 01 tiết định mức đối với hoạt động chuyên môn sau:			



a)	Dạy trực tuyến theo KHGD của nhà trường (không tổ chức theo lớp học) mà số học sinh tham gia nhỏ hơn tổng số học sinh bình quân của 02 lớp (số lượng bình quân học sinh/lớp theo quy định tại Thông tư số 20/2023/TT-BGDĐT).	
b)	Ôn thi Tốt nghiệp theo quy định	
2. Quy đổi 01 tiết dạy trực tiếp (hoặc trực tuyến) bằng 1,5 tiết định mức đối với hoạt động chuyên môn sau:		
a)	Bảo cáo viên tại lớp tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ cho giáo viên do Hiệu trưởng hoặc cấp có thẩm quyền tổ chức (bao gồm cả giáo viên cốt cán).	
b)	Dạy minh họa tại buổi sinh hoạt chuyên môn theo kế hoạch (Chú ý: Tiết dạy chuyên đề chuyên môn).	
c)	Bảo cáo viên tại HĐ ngoại khóa, dạy HĐ trải nghiệm hoặc HĐ trải nghiệm, hướng nghiệp do nhà trường tổ chức cho học sinh theo quy môn Khối lớp hoặc quy môn trường (có giáo án hoặc KHDH hoặc đề cương báo cáo).	
d)	Dạy trực tuyến theo KHGD của nhà trường (không tổ chức theo lớp học) mà số học sinh tham gia lớn hơn tổng số học sinh bình quân của 02 lớp (số lượng bình quân học sinh/lớp theo quy định tại Thông tư số 20/2023/TT-BGDĐT).	
3. Quy đổi 01 tiết dạy trực tiếp bằng 1,5 tiết định mức đối với hoạt động chuyên môn sau:		
a)	Dạy phụ đạo cho học sinh có kết quả học tập môn học cuối học kì I liên kế ở mức CĐ theo KHGD của nhà trường (Học sinh đầu yếu – ĐY).	Hiệu trưởng căn cứ vào quy mô và mức độ, quy đổi định mức và có ý kiến thống nhất của Hội đồng trường.
4. Quy đổi 01 tiết dạy trực tiếp (hoặc trực tuyến) bằng 2,0 tiết định mức đối với hoạt động chuyên môn sau:		
a)	Tham gia bồi dưỡng HSG, bồi dưỡng học sinh tham gia Hội khỏe Phù đồng, bồi dưỡng học sinh tham gia Hội thao GDQP&AN, hướng dẫn học sinh tham dự cuộc thi KHKT, hướng dẫn học sinh tham gia cuộc thi học sinh, sinh viên với ý tưởng khởi nghiệp theo KHGD của nhà trường.	Hiệu trưởng căn cứ vào quy mô và mức độ, quy đổi định mức và có ý kiến thống nhất của Hội đồng trường.
5. Quy đổi 01 chấm trực tiếp bằng 01 tiết định mức đối với hoạt động chuyên môn sau:		
a)	Giáo viên làm Ban giám khảo trong các Cuộc thi hoặc Hội thi của giáo viên cấp trường theo kế hoạch (các Cuộc thi hoặc Hội thi theo quy định của Bộ GD&ĐT).	